

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 03-3-2021

V/v tranh chấp yêu cầu thay đổi
mức cấp dưỡng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ái Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu

Bà Bùi Thị Thu Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Cảnh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 226/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc: “tranh chấp yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Ấp P, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thế T, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/11/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu N trình bày: Ngày 01/3/2012 chị và anh Nguyễn Thế T đã thuận tình ly hôn theo Quyết định số 11/2012/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải. Tại Quyết định anh T đã thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Ngọc Tuấn D, sinh ngày 24/8/2011 cho chị nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền 500.000 đồng, sau khi có quyết định, đến tháng 4/2020 anh T mới thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đầy đủ. Tuy nhiên hiện nay chi phí của cháu D trung bình hàng tháng khoảng trên 3.000.000 đồng, mặc khác, giá cả thị trường ngày càng tăng, nhu cầu sinh hoạt chung và cuộc sống hàng ngày của cháu D luôn

thay đổi và phát triển không ngừng, số tiền cấp dưỡng hàng tháng của anh T cho con không đủ đáp ứng nhu cầu chi phí cho bé. Nay chị yêu cầu anh Nguyễn Thế T tăng mức cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Ngọc Tuấn D, sinh ngày 24/8/2011 từ 500.000 đồng/tháng lên 800.000 đồng/tháng.

Tại tờ tường trình ngày 21/12/2020 và biên bản ghi lời khai ngày 05/02/2021 anh Nguyễn Thế T trình bày: Anh và chị N thuận tình ly hôn theo theo Quyết định số 11/2012/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải. Tại Quyết định anh đã thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Ngọc Tuấn D, sinh ngày 24/8/2011 cho chị N nuôi dưỡng, anh cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền 500.000 đồng. Sau khi ly hôn anh vẫn thường xuyên gửi tiền phụ chị N nuôi con. Hiện nay anh sống chung với cha mẹ ruột đã già yếu, không có thu nhập, anh đi làm phải lo chi phí sinh hoạt và khám chữa bệnh cho cha mẹ nên không thể chấp nhận theo yêu cầu chị N được.

Do chị N yêu cầu không tiến hành hòa giải nên vụ kiện đã được Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Quan điểm của vị kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải:

Về tố tụng: Về trình tự thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, người tham gia tố tụng, thành phần hòa giải và thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm đều đúng theo quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn kiện, thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt hợp lệ, đầy đủ và tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 71, 82, 83, 110, 116, 117, 119 Luật Hôn nhân gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu N, buộc anh Nguyễn Thế T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc Tuấn D sinh ngày 24/8/2011 số tiền 800.000 đồng/tháng đến khi cháu D tròn 18 tuổi; Buộc anh T có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Thu N khởi kiện yêu cầu thay đổi tiền cấp dưỡng nuôi con chung, đây là quan hệ tranh chấp về cấp dưỡng theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do anh Nguyễn Thế T có nơi cư trú và làm việc tại thị xã D, tỉnh Trà Vinh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Nguyễn Thế T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Theo Quyết định số 11/2012/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải thì anh Nguyễn Thế T và chị Nguyễn Thị Thu N thuận tình ly hôn. Về con chung tên Nguyễn Ngọc Tuấn D, sinh ngày 24/8/2011 anh T tự nguyện giao cho chị N nuôi dưỡng anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 500.000 đồng.

[4] Quá trình chị N nuôi cháu D, ngày càng phát sinh nhiều chi phí ăn học cho cháu, số tiền mà anh T cấp dưỡng nuôi cháu D mỗi tháng 500.000 đồng từ năm 2012 đến nay là 09 năm đã không còn phù hợp với thực tế, vì hiện nay đời sống người dân ngày càng được nâng cao, chi phí sinh hoạt ngày càng đắt đỏ. Do đó chị N yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 800.000 đồng/tháng là chính đáng, phù hợp theo quy định tại Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình. Tại khoản 1 Điều 71 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên...” vì vậy nghĩa vụ nuôi cháu D là nghĩa vụ chung của anh T và chị N.

Việc anh T không đồng ý thay đổi mức cấp dưỡng vì cho rằng bản thân phải nuôi cha mẹ già yếu, tuy nhiên việc nuôi cha mẹ già là nghĩa vụ riêng của anh T, hơn nữa theo biên bản ghi lời khai của anh T và biên bản xác minh ông Nguyễn Thế Q, bà Trương Thị Hồng A là cha mẹ anh T thì ngoài anh T ra ông bà còn 05 người con nữa. Từ đó không thể lấy nghĩa vụ riêng của anh T để xác định trách nhiệm mức cấp dưỡng nuôi con chung của anh T.

Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị N buộc anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cháu Nguyễn Ngọc Tuấn D mỗi tháng 800.000 đồng đến khi cháu D tròn 18 tuổi.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Tuấn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, khoản 2 Điều 82, 110, 116, 117, 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu N.

Buộc anh Nguyễn Thế T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Ngọc Tuấn D, sinh ngày 24/8/2011 mỗi tháng là 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng, cấp dưỡng cho đến khi cháu D tròn 18 tuổi, thời gian bắt đầu tính từ tháng 03/2021.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thế T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chị Nguyễn Thị Thu N không phải chịu án phí.

Báo cho đương sự có mặt tại Tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ái Loan